

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2021/QĐST-DS

Ngày: 21 - 5 - 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**(V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích)**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Ông Võ Xuân Sơn

***Thư ký phiên họp:*** Bà Đinh Thanh Hải

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp:*** Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 219/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 221/2021/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Lê Minh T, sinh năm: 1991

***Nơi cư trú:*** Số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

***(Anh T có mặt).***

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***\* Người yêu cầu anh Lê Minh T trình bày:***

Năm 2014, anh và chị Dương Thị Thu T, sinh năm: 1994 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30/2014, quyền số 01/2014, ngày 23/4/2014.

Sau khi kết hôn, anh và chị T chung sống tại số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai và có 01 con chung. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính tình, bất

đồng quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, làm cho gia đình không hạnh phúc. Đến tháng 8/2018 thì chị T bỏ nhà đi khỏi địa phương, không có tin tức gì. Anh đã đi tìm, hỏi thăm nhiều nơi, bằng nhiều cách nhưng vẫn không có tin tức gì về chị T. Người thân của chị T cũng không biết chị T ở đâu. Cho đến nay chị T đã biệt tích hơn hai năm không có tin tức gì.

Nay anh yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1994, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích. Về quản lý tài sản của chị T: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp*: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Lê Minh T về việc yêu cầu tuyên bố chị Dương Thị Thu T mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Minh T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định, được tính trừ vào tiền lệ phí đã nộp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1]. Tại phiên họp anh Lê Minh T có mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2]. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Anh Lê Minh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1994, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định anh Lê Minh T là người yêu cầu; quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” và việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[3]. Xét yêu cầu của anh Lê Minh T yêu cầu tuyên bố chị Dương Thị Thu T mất tích là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Theo lời trình bày của anh Lê Minh T: Năm 2014, anh và chị Dương Thị Thu T, sinh năm: 1994 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Sau khi kết hôn, anh và chị T chung sống tại số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai và có 01 con chung tên Lê Hồng Th, sinh ngày 03/9/2014. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, làm cho gia đình không hạnh phúc.

Đến tháng 8/2018 thì chị T bỏ nhà đi khỏi địa phương, không có tin tức gì của chị T. Anh đã đi tìm, hỏi thăm nhiều nơi, bằng nhiều cách nhưng vẫn không có tin tức gì về chị T. Người thân của chị T cũng không biết chị T ở đâu. Cho đến nay chị T đã biệt tích hơn hai năm không có tin tức gì; Theo xác nhận của Công an xã T, huyện C thì chị Dương Thị Thu T là vợ của anh Lê Minh T không có mặt tại địa phương từ tháng 8/2018 cho đến nay không có tin tức gì; Kết quả cung cấp tài liệu chứng cứ của Công an xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận thể hiện: Năm 2016 chị T có về sinh sống tại hộ cha ruột là ông Dương Tấn V, sinh năm: 1970, địa chỉ: Thôn C, xã T. Đến năm 2018, chị T không sống tại hộ ông V. Từ đó cho đến nay gia đình nhiều lần liên hệ, tìm kiếm chị Thủy không được, chị T cũng không liên hệ, gia đình không biết chị T đang ở đâu, làm gì; Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã ban hành quyết định yêu cầu thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, anh Lê Minh T đã phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Dương Thị Thu T trên Đài tiếng nói Việt Nam và đăng tin trên Báo công lý trên ba số báo liên tiếp 104, 01, 02 (2021) ra các ngày 29/12/2020 và 01, 05/01/2021. Nhưng sau thời hạn 4 tháng, kể từ ngày phát, đăng nội dung thông báo tìm kiếm chị T mất tích lần đầu tiên, vẫn không có tin tức của chị T. Do chị T đã biệt tích từ tháng 8/2018 cho đến nay, mặc dù Tòa án và anh T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về chị Dương Thị Thu T còn sống hay đã chết. Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án tuyên bố chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1994, nơi cư trú cuối cùng: số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[4]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của chị Dương Thị Thu T: Anh Lê Minh T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, anh Lê Minh T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003478 ngày 09/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 68, Điều 150, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiêu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1994, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 42/4, đường Lò Than, Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[2]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của chị Dương Thị Thu T: Không xem xét, giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Minh T phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp theo Biên lai thu số 0003478 ngày 09/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Anh Lê Minh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh Lê Minh T được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- *Dương sự (01);*
- *VKSND H. Vĩnh Cửu (02);*
- *Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);*
- *UBND xã Tân An, H. Vĩnh Cửu (01);*
- *Đăng công TTĐT TANDTC;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng Tòa án;*

**THẨM PHÁN**

*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Võ Xuân Sơn**